***Thứ tư ngày 20 tháng 9 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

## **-25+26- ĐỌC**

## **MÍT LÀM THƠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu gạch ngang, ngắt nhịp các câu thơ hợp lí. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện với lời các nhân vật (Mít, Hoa Giấy).

- Hiểu nghĩa của từ ngữ được chú giải cuối bài. Hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện: Vì yêu bạn bè, Mít tập là thơ tặng các bạn. Nhưng Mít mới học làm thơ nên thơ của Mít còn vụng về, khiến các bạn hiểu lầm.

**2 Năng lực, phẩm chất**

- Cảm nhận được tính hài hước của câu chuyện qua những vần thơ ngộ nghĩnh của Mít và sự hiểu lầm của bạn bè. Yê thích tính cách ngộ nghĩnh, đáng yêu của nhận vật.

- Bước đầu hiểu thế nào là vần thơ. Biết tìm các tiếng bắt vần với nhau.

- Câu chuyện vui này khuyên chúng ta nên thông cảm với bạn, tha thứ cho sự vụng về của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài: Hôm nay các em sẽ đọc một đoạn trích trong một truyện nổi tiếng thế giới mà trẻ em rất yêu thích – *Những cuộc phiêu lưu của Mít và các bạn* của Nô-xốp, một nhà văn người Nga. Đoạn truyện vui này kể về ham thích làm thơ của bạn Mít. Các em cùng đọc truyện để biết: Mít là một cậu bé như thế nào? Cậu học làm thơ ra sao? Cậu đã viết những câu thơ tặng bạn như thế nào và cá bạn đã phản ứng ra sao?  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài đọc (giọng nhí nhảnh, nhẹ nhàng). GV đọc xong, mời 4 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 4 từ ngữ: *ngộ nghĩnh, thi sĩ, kỳ diệu, cá chuối*.  - GV mời 2 HS đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  **3. HĐ 3: Đọc hiểu**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK.  - GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp, trả lời từng CH.  - GV mời một số cặp HS làm mẫu: thực hành hỏi – đáp trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + Câu 1: Thi sĩ Hoa Giấy dạy Mít làm thơ.  + Câu 2: Mít tặng Biết Tuốt câu thơ:  *Một hôm đi dạo qua dòng suối*  *Biết Tuốt nhảy qua con cá chuối.*  + Câu 3: Các bạn tỏ thái độ giận dỗi Mít vì cho là Mít chế giễu họ.  + Câu 4: Nói 1 – 2 câu để giúp Mít giải thích cho các bạn hiểu và không giận Mít  **II. Luyện tập, thực hành**  - GV mời 2 HS đọc 2 BT phần *Luyện tập*.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + BT 1: Theo lời Hoa Giấy, hai tiếng bắt vần với nhau là hai tiếng có phần cuối giống nhau.  + BT 2: Những tiếng vần với nhau trong câu thơ Mít tặng Biết Tuốt là: *suối – chuối*. Đây là hai tiếng có vần giống nhau hoàn toàn – vần **uôi**.  - GV YC thêm: Mỗi HS tìm 1 tiếng cùng vần với tên mình.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - HS lắng nghe.  - Cả lớp đọc thầm theo bài đọc khi GV đọc. 4 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 4 từ ngữ.  - 2 HS đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc. Cả lớp đọc thầm theo.  - 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK:  + Câu 1: Ai dạy Mít làm thơ?  + Câu 2: Mít tặng Biết Tuốt câu thơ như thế nào?  + Câu 3: Vì sao các bạn tỏ thái độ giận dỗi với Mít?  + Câu 4: Hãy nói 1 – 2 câu để giúp Mít giải thích cho các bạn hiểu và không giận Mít.  - HS trao đổi theo cặp, trả lời từng CH.  - Một số cặp HS mẫu: thực hành hỏi đáp.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.  - Tớ mới tập làm thơ mà. Các cậu thông cảm nhé!  - Bỏ qua cho mình nhé. Mình rất quý các bạn mà.  - Mình mới tập làm thơ nên mới viết thế. Các cậu đừng giận nhé!  - 2 HS đọc 2 BT phần *Luyện tập*:  + BT 1: Theo lời Hoa Giấy, hai tiếng bắt vần với nhau là hai tiếng như thế nào?  + BT 2: Tìm những tiếng bắt vần với nhau trong câu thơ Mít tặng Biết Tuốt.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.  - HS tìm 1 tiếng cùng vần với tên mình.  - Một số HS trình bày trước lớp. VD: Loan – ngoan, Phương – thương, Hiền – biển, Chiến – tiến...  - HS lắng nghe. |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

……………………………………………………………………………………….